TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------** Bản án số: 20/2024/HS-ST Ngày: 03/02/2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Anh Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Mai
Bà Ngô Thị Yêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Hiếu - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN V**, sinh năm 197x; Cư trú tại: Tổ 1x, thị trấn Q, huyện M, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị M; Có vợ: Nguyễn Thị D; Có 01 con, sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2023 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Đỗ Thị Tuyết M, sinh năm 197x; Nơi thường trú: Thôn L, xã L, huyện K, tỉnh H; Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện Đ, Thành phố H - Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn V làm nghề xe ôm tại khu vực khu công nghiệp Quang Minh, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội. Nguyễn Văn V biết rõ người khác buôn bán hàng cấm là pháo nổ nhưng vì tư lợi, cần tiền tiêu sài cá nhân nên đã có hành vi buôn bán hàng cấm, cụ thể: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 18/12/2023, bị cáo Nguyễn Văn V đang ở khu vực cổng làng thôn Gia Trung, thị trấn Q, huyện M, Thành phố H để chờ khách thì được người đàn ông, V không rõ nhân thân, lai lịch

sử dụng số thuê bao 0968294873 gọi vào số thuê bao của V thuê V mang đi giao 01 túi ni lông đen bên trong có 01 hộp pháo hoa nổ và 06 cuộn pháo nổ cho khách và được trả 200.000 đồng, V đồng ý. Người đàn ông giao cho V 06 cuộn pháo nổ và 01 hộp pháo hoa nổ và bảo V giao 01 hộp pháo hoa nổ cho cho chị Đỗ Thị Tuyết M, sinh năm 197x (Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện K, tỉnh H; Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện Đ, Thành phố H) tại khu vực cổng chợ Trung tâm thuộc tổ 4, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, sử dụng số điện thoại 0961.767.764 và dặn V thu 500.000 đồng cầm về cho người đàn ông trên và người đàn ông sẽ nhắn tin địa điểm, số điện thoại của người nhận tiếp theo để V giao nốt 06 cuộn pháo còn lại.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, V đến khu vực cổng chợ Trung tâm thuộc tổ 4, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội và đang giao 01 hộp pháo hoa nổ cho chị Mai thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát Kinh tế, Công an huyện Đông Anh phát hiện, bắt giữ. Tổ công tác tiến hành đưa Nguyễn Văn V và chị Đỗ Thị Tuyết M về trụ sở để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Vật chứng tạm giữ:

- Của Nguyễn Văn V: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29S6-109.56; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001441 do Công an Thành phố Hà nội cấp ngày 08/12/2011; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại Y21 màu xanh tím, bên trong có lắp 01 sim số 0968.137.620; 06 cuộn pháo nổ và 200.000 đồng.

- Của chị Đỗ Thị Tuyết M: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại 105 màu đen, bên trong có lắp 01 sim số 0961.767.764; 01 hộp pháo hoa nổ và 500.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định trưng cầu giám định. Ngày 21/12/2023, Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hà Nội đã có Bản kết luận giám định số 8218/KS-PC09, kết luận:

+ 01 khối hình hộp màu vàng, đỏ kích thước (16 x 13 x 14) cm, bên trong khối hình hộp có có 36 ống hình trụ tròn là pháo hoa nổ, khối lượng: 1,6kg

+ 04 cuộn có đường kính 14cm, cao 11cm (mỗi cuộn có 98 ống hình trụ tròn đường kính khoảng 1,5 - 2cm dài 5cm và 01 ống hình trụ tròn đường kính 5cm, dài 8cm; 01 (một) cuộn có đường kính 12,5cm, cao 11cm (bên trong có 93 ống hình trụ tròn đường kính khoảng 1,5 - 2cm dài 5cm và 01 ống hình trụ tròn đường kính 5cm, dài 8cm và 01 (một) cuộn có đường kính 12,5cm, cao 11cm (có 118 ống hình trụ tròn đường kính khoảng 1,5 - 2cm dài 5cm và 01 ống hình trụ tròn đường kính 5cm, dài 8cm đều là Pháo nổ, khối lượng 6,9kg. Tổng khối lượng pháo nổ là 8,5kg.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Văn V khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp các tài liệu điều tra thu thập. V khai nhận thức và biết rõ pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, V biết rõ người đàn ông sử dụng số thuê bao 0968294873 có hành vi buôn bán pháo nổ nhưng vẫn giúp sức cho người đàn ông trên giao hàng cho khách để kiếm lời.

Đối với chị Đỗ Thị Tuyết M, ngày 12/01/2024, Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hình chính, phạt tiền đối với chị Đỗ Thị Tuyết M

về hành vi tàng trữ hàng cấm (pháo nổ) theo điểm c, khoản 3 và khoản 10 Điều 8 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ, mức xử phạt là 6.250.000 đồng.

Đối với đối tượng sử dụng số thuê bao 0968294873 giao pháo cho Nguyễn Văn V quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định chủ thuê bao trên là chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh ngày 13/05/198x (Trú tại: Xã A, huyện C, tỉnh Đ). Tiến hành ghi lời khai của chị Nguyễn Thị Hồng H, chị H khai không sử dụng, không cho ai mượn chứng minh nhân dân để đăng ký số thuê bao 0968294873 và không quen biết ai tên Nguyễn Văn V. Do đó, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định người đàn ông sử dụng số thuê bao 0968294873 giao pháo cho Nguyễn Văn V là ai.

Đối với vật chứng là 01 hộp pháo hoa nổ; 06 cuộn pháo nổ; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS : 29S6-109.56; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 001441 do Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 08/12/2011; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại Y21 màu xanh tím, bên trong có lắp 01 sim số: 0968.137.620; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại 105 màu đen, bên trong có lắp 01 sim số: 0961.767.764 và số tiền 700.000 đồng là vật chứng của vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 10/CT-VKSĐA ngày 17/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V mức án từ 12 đến 15 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số pháo hoa nổ và pháo nổ đã thu giữ; Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước các điện thoại, xe máy đã thu giữ của bị cáo và người mua pháo và quyết định về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật; bị cáo thiếu hiểu biết nên đã vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất của pháp luật, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lao động, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người mua pháo và những người làm chứng; phù hợp với Biên bản sự việc quả tang, Sơ đồ hiện trường, Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, Biên bản kiểm tra điện thoại, Kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/12/2023, bị cáo Nguyễn Văn V có hành vi buôn bán hàng cấm dưới hình thức giúp sức cho người đàn ông sử dụng số thuê bao 0968294873 đi giao 8,5 kg pháo nổ giao cho khách và nhận tiền, nhằm mục đích thu lời thì bị phát hiện, bắt giữ tại khu vực tổ 4, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Buôn bán hàng cấm". Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội "Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người và đúng tội.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo đã có thời gian tham gia quân đội, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên được xác định là có nhân thân tốt

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các loại hàng hóa, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn công cộng. Pháo hoa nổ và

pháp nổ là loại hàng hóa mà Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, không cho phép tàng trữ, sản xuất, buôn bán, vận chuyển, sử dụng đặc biệt là trong các dịp tết; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì tư lợi bị cáo vẫn cố ý buôn bán, do vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù để răn đe đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm về buôn bán pháo nổ nói riêng và các loại tội phạm khác nói chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến việc bị cáo là người lái "xe ôm", vận chuyển, thu tiền giúp sức cho người buôn bán pháo nổ; xem xét đến khối lượng pháo nổ bị cáo buôn bán không lớn; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng và nhân thân của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp và không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi nilon màu đen chứa 1,3293 kg pháo hoa nổ và 01 túi nilon màu đen chứa 6,506 kg pháo nổ là hàng cấm, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại Y21 màu xanh tím bên trong lắp sim số thuê bao 0968.137.620; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại 105 màu đen bên trong lắp sim số thuê bao 0961.767.764; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám BKS: 29S-109.56 và số tiền 700.000 đồng bị cáo và người mua pháo sử dụng vào việc liên lạc, mua bán hàng cấm, là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

- Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2023.

Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi nilon màu đen chứa 1,3293 kg pháo hoa nổ được dán niêm phong và 01 túi nilon màu đen chứa 6,506 kg pháo nổ được dán niêm phong có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2024 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO loại Y21 màu xanh tím đã qua sử dụng bên trong lắp sim số thuê bao 0968.137.620; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại 105 màu đen đã qua sử dụng bên trong lắp sim số thuê bao 0961.767.764; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen xám, BKS: 29S6 - 109.56, số khung RLHJC4321BY364111, số máy JC43E6306017 có đặc điểm, tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2024 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/01/2024 của Công an huyện Đông Anh vào tài khoản số 3949.0.1047882 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh tại Kho bạc nhà nước huyện Đông Anh.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Cao Anh Tuấn
(Đã ký)

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;